

Bản án số: 49/2022/HSST
Ngày: 06/7/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thành Đô;

Ông Nguyễn Minh Sáu

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 41/2021/HSST ngày 03 tháng 6 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2022/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

1. Bùi Văn K, sinh ngày 24 tháng 4 năm 2003, tại tỉnh Bình Phước.

CCCD số: 070203008XXX cấp ngày 13/5/2021. Nơi cấp: Cục QLHC về TTXH Bộ Công an.

Nơi cư trú: Khu phố S, phường T, thành phố Đ, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy T và bà Bùi Thị T2; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú:

- Bị hại: Vũ Văn L, sinh ngày 21 tháng 6 năm 2004, (có mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Vũ Văn C, sinh năm 1981, (có mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ1, huyện B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn K yêu Lâm Hoàng N nhưng Lâm Hoàng N không đồng ý. Vào khoảng 12 giờ ngày 17/10/2021, Vũ Văn L, Lường Trần Gia B, Đặng Hữu P, Phạm Nhật H đứng ở ngoài đường thuộc thôn 2, xã Đường 10, huyện Bù Đăng để chuẩn bị đi câu cá cùng với Nguyễn Thị N và Lâm Hoàng N, thì Bùi Văn K chạy xe mô tô đi đến ngã ba “Bảy Liếm” cùng xã Đường 10 thì gặp Nguyễn Thị N1

đang chờ Lâm Hoàng N đi chơi với nhóm của Long, K cấm N không được đi chơi với nhóm của L, nhưng N vẫn đi. Lúc này, L, B, P và H điều khiển xe chạy xuống cầu mới thuộc thôn 6, xã Đường 10 đời N1 và N. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, N1 và N đến cầu Đắc Lung 2 thuộc thôn 6, xã Đường 10 thì K cũng điều khiển xe mô tô đến theo. Tại đây, K nhìn thấy anh Đặng Hoàng L1 cầm 01 con dao (rựa) đang phát cỏ cách đó khoảng 30 mét, K nảy sinh ý định đánh anh Vũ Văn L, nên K đi đến chỗ anh Đặng Hoàng L1 mượn con dao và K nói anh Đặng Hoàng L1 đi chơi cùng, anh Đặng Hoàng L1 ngồi ở phía sau xe và K chở đi. Khi đến chỗ của anh Vũ Văn L, K dừng xe cầm con dao đi tới hỏi “thằng nào là thằng L”, anh Vũ Văn L cầm 01 cây gậy bằng nhựa màu đen bước ra trả lời “tôi”. K liền cầm con dao bằng tay phải xông vào chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống, anh Vũ Văn L cầm cây nhựa bằng tay phải đưa lên đỡ thì bị K chém trúng vào ngón trỏ tay phải anh Vũ Văn L. Thấy vậy, anh Đặng Văn L1 can ngăn K và giục lại con dao, K lấy xe chạy đi khỏi hiện trường, còn anh Vũ Văn L được đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện.

Tại Kết luận pháp y về thương tích số: 351 ngày 17/12/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Phước, kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể anh Vũ Văn L do thương tích gây nên hiện tại là 08%.

- Về vật chứng vụ án:

+ 01 cây gậy bằng nhựa màu đen dài 60 cm (loại cây ba ton), Cơ quan CSĐT- Công an huyện Bù Đăng đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng để phục vụ công tác truy tố, xét xử.

+ 01 con dao dài 79 cm, cán bằng tre dài 54 cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 25 cm, mũi rộng bằng 5,5 cm là hung khí gây án. Cơ quan CSĐT- Công an huyện Bù Đăng truy tìm nhưng không thu giữ được, nên không đề cập xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho người bị hại theo yêu cầu của người bị hại.

Tại Cáo trạng số: 42/CT –VKS - BĐ ngày 02/6/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố các bị cáo Bùi Văn K về Tội cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Bùi Văn K phạm Tội cố ý gây thương tích.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn K từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện theo pháp luật của bị hại ông Vũ Văn C yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo Bùi Văn K thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT-Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bùi Văn K yêu Lâm Hoàng N nhưng Lâm Hoàng N không đồng ý. Vào ngày 17/10/2021, K không cho N đi chơi với anh Vũ Văn L, nhưng N vẫn đi. Do ghen tuông với anh L, nên vào khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, K đi đến cầu “Đăk Lung 2” thuộc thôn 6, xã Đường 10, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, tay phải cầm con dao chém 01 nhát từ trên xuống dưới trúng vào ngón trỏ tay phải gây ra thương tích 08% cho anh Vũ Văn L.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm và hành vi phạm tội.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Bùi Văn K đã phạm vào phạm Tội cố ý gây thương tích, theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người”.

i) Có tính chất côn đồ;”

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dùng dao dựa là hung khí nguy hiểm, tác động vào cơ thể người khác có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Nhưng do bản tính côn đồ, coi thường pháp luật sẵn sàng dùng bạo lực để giải quyết những mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được nhà nước và pháp luật bảo vệ. Ngoài ra, bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, bị cáo là con em lao động có hoàn cảnh khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Cần tịch thu tiêu hủy: 01 cây gậy bằng nhựa màu đen dài 60 cm (loại cây ba ton).

Đối với 01 con dao dài 79 cm, cán bằng tre dài 54 cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 25 cm, mũi rộng bằng 5,5 cm là hung khí gây án. Cơ quan CSĐT-Công an huyện Bù Đăng truy tìm nhưng không thu giữ được, nên không đề cập xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị cáo Bùi Văn K đồng ý bồi thường số tiền 15.000.000 đồng cho bị hại anh Vũ Văn L nên cần công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện theo pháp luật của người bị hại.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Quan điểm xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn K phạm Tội cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn K 09 tháng tù (chín tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện theo pháp luật của người bị hại ông Vũ Văn C. Buộc bị cáo Bùi Văn K phải bồi thường số tiền 15.000.000 đồng cho bị hại anh Vũ Văn L.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[3] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cây gậy bằng nhựa màu đen dài 60 cm (loại cây ba ton).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0009929 ngày 06/5/2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng và Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Bù Đăng).

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Bùi Văn K phải chịu 750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước.
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Thanh